

The background of the entire page is a scenic photograph. In the center, a traditional Vietnamese pagoda with multiple tiers and arched windows sits on a small island in a calm lake. The pagoda is surrounded by lush green trees. In the foreground, the dark, gnarled branches of trees with vibrant orange and yellow autumn leaves frame the scene from the top and sides. The water in the lake is still, reflecting the pagoda and the surrounding foliage.

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 9/2025

MỤC LỤC

A - VĂN BẢN MỚI CỦA NHÀ NƯỚC

1. Nghị định 225/2025/NĐ-CP sửa đổi các Nghị định hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư
2. Nghị định 226/2025/NĐ-CP sửa đổi các Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai
3. Nghị định 233/2025/NĐ-CP cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp
4. Nghị định 228/2025/NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực kiểm toán độc lập

B - CÁC CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP

1. Công văn 2821/CT-CS của Cục Thuế về việc đăng ký người phụ thuộc
2. Công văn 2994/CT-CS của Cục Thuế về chính sách thuế thu nhập cá nhân trong trường hợp người nộp thuế mắc bệnh hiểm nghèo
3. Công văn 2915/CT-CS của Cục Thuế về chính sách thuế
4. Công văn 3005/CT-CS của Cục Thuế về chính sách thuế
5. Công văn 3012/CT-CS của Cục Thuế về việc cấp hóa đơn theo từng lần phát sinh
6. Công văn 3153/CT-NVT của Cục Thuế về việc trả lời phương án kiến nghị liên quan đến lĩnh vực quản lý thuế
7. Công văn 3138/CT-CS của Cục Thuế về chính sách thuế
8. Công văn 3145/CT-CS của Cục Thuế về chính sách thuế
9. Công văn 3037/CT-CS của Cục Thuế về hóa đơn
10. Công văn 3170/CT-CS của Cục Thuế về thuế tài nguyên
11. Công văn 3332/CT-CS của Cục Thuế về việc kê khai thuế đối với hoạt động chuyển quyền sử dụng đất thuê



A - VĂN BẢN MỚI CỦA NHÀ NƯỚC



Ngày 15/8/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định 225/2025/NĐ-CP sửa đổi các Nghị định hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

Các dự án áp dụng hình thức chỉ định nhà đầu tư

Theo đó, các dự án áp dụng hình thức chỉ định nhà đầu tư được quy định tại khoản 2a Điều 34 Luật Đấu thầu 2023, gồm:

- Dự án do nhà đầu tư đề xuất mà nhà đầu tư đó có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đối với công nghệ thuộc danh mục công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, pháp luật về công nghệ cao;
- Dự án cần tiếp tục lựa chọn nhà đầu tư trước đó đã triển khai hạ tầng số, nền tảng số nhằm bảo đảm tương thích, đồng bộ, kết nối về kỹ thuật;
- Dự án cần đẩy nhanh tiến độ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm lợi ích quốc gia do nhà đầu tư đề xuất, gồm:
 - + Dự án cần thực hiện để ngăn chặn, khắc phục ngay hoặc để xử lý kịp thời hậu quả gây ra do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, sự cố, thảm họa hoặc sự kiện bất khả kháng khác;
 - + Dự án quan trọng quốc gia được áp dụng hình thức chỉ định nhà đầu tư theo Nghị quyết của Quốc hội;
 - + Dự án thuộc trường hợp chỉ định nhà đầu tư theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực;
 - + Dự án cần đẩy nhanh tiến độ nhằm phục vụ lễ kỷ niệm, sự kiện cấp quốc gia, cấp tỉnh;
 - + Dự án có hoạt động lấn biển nhằm tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo chỉ đạo tại Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, văn bản thông báo ý kiến, kết luận của Ban Thường vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;
 - + Dự án phát triển đô thị theo mô hình TOD thuộc phạm vi dự án đường sắt quốc gia theo quy định của pháp luật về đường sắt.

Hàng năm, cơ quan có thẩm quyền báo cáo kết quả triển khai dự án do nhà đầu tư được chỉ định thực hiện, bảo đảm dự án được thực hiện đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng, hiệu quả, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu.



Ngày 15/8/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định 226/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, trong đó, sửa đổi quy định các chi phí đầu tư xây dựng để xác định giá đất.

Các chi phí đầu tư xây dựng để xác định giá đất

Theo đó, các chi phí đầu tư xây dựng để xác định giá đất trong Nghị định 71/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 226/2025/NĐ-CP bao gồm:

- Chi phí xây dựng các công trình, hạng mục công trình của dự án (có tính đến chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá), gồm: xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình kiến trúc và các công trình xây dựng khác thuộc dự án theo quy hoạch đã được phê duyệt;
- Chi phí xây dựng các công trình, hạng mục công trình xây dựng tạm, phụ trợ phục vụ thi công; chi phí phá dỡ các công trình xây dựng không thuộc phạm vi của công tác phá dỡ giải phóng mặt bằng đã được xác định trong chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;
- Chi phí thiết bị (bao gồm cả các khoản thuế có liên quan);
- Chi phí quản lý dự án;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng;
- Chi phí san lấp mặt bằng, chi phí rà phá bom mìn, chi phí khảo sát địa chất, chi phí, lệ phí thực hiện các thủ tục về xây dựng công trình, chi phí bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng và các chi phí hợp lý, hợp lệ khác theo quy định của pháp luật về xây dựng mà góp phần trực tiếp hình thành doanh thu phát triển của dự án, do tổ chức thực hiện định giá đất lựa chọn đối với từng dự án cụ thể, đề xuất Hội đồng thẩm định giá đất xem xét, quyết định.

Trường hợp áp dụng suất vốn đầu tư thì thực hiện theo quy định của pháp luật xây dựng về suất vốn đầu tư xây dựng công trình.

Trường hợp xác định giá đất đối với dự án lấn biển hoặc hạng mục lấn biển trong dự án đầu tư thì ngoài chi phí lấn biển đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt còn bao gồm các chi phí đầu tư xây dựng quy định tại điểm này mà chưa được xác định trong dự án lấn biển đã được phê duyệt hoặc hạng mục lấn biển trong dự án đầu tư đã được phê duyệt.

Trường hợp thửa đất, khu đất cần định giá thực hiện dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê được chuyển nhượng quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô, bán nền thì không tính chi phí xây dựng nhà ở trong chi phí đầu tư xây dựng.



Ngày 26/8/2025, Chính phủ ban hành Nghị định 233/2025/NĐ-CP Quy định cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

Quy định cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế

Trong đó, quy định thu tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế như sau:

[1] Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, Bảo hiểm xã hội cơ sở và tổ chức hỗ trợ phát triển đối tượng thu tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế thông qua tài khoản thu chế độ và chuyển về tài khoản thanh toán tổng hợp theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

[2] Đối với Bảo hiểm xã hội Quân đội, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân

- Thực hiện thu tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế của các đối tượng tham gia theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

- Định kỳ hằng tháng, Bảo hiểm xã hội Quân đội, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân chuyển tiền thu đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp trong tháng về tài khoản thanh toán tổng hợp của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Đối với tiền thu đóng bảo hiểm y tế được chuyển định kỳ hằng quý theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

[3] Tiền xử lý hành vi chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế được xác định theo quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.



[4] Khi nhận được tiền đóng của người sử dụng lao động, cơ quan bảo hiểm xã hội trực tiếp quản lý người tham gia thực hiện phân bổ như sau:

- Thu đủ số tiền phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế kể cả tiền xử lý chậm đóng, trốn đóng theo quy định đối với người lao động đủ điều kiện hưởng bảo hiểm xã hội hoặc chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc để kịp thời giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của pháp luật (nếu có).

- Số tiền còn lại thực hiện theo thứ tự sau đây:

- + Thu đủ số tiền phải đóng bảo hiểm y tế và tiền xử lý chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm y tế theo quy định tại khoản Điều 7 Nghị định 233/2025 (nếu có);

- + Thu đủ số tiền phải đóng bảo hiểm thất nghiệp và tiền xử lý chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm thất nghiệp theo quy định tại khoản [3] (nếu có);

- + Thu tiền đóng bảo hiểm xã hội và tiền xử lý chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội theo quy định tại khoản [3] (nếu có) vào các quỹ thành phần theo thứ tự: thu đủ số tiền phải đóng và xử lý chậm đóng, trốn đóng vào quỹ ốm đau, thai sản, thu đủ số tiền phải đóng và xử lý chậm đóng, trốn đóng vào quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thu tiền đóng và xử lý chậm đóng, trốn đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất (nếu có).

[5] Số tiền thu được từ xử lý hành vi chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, cơ quan bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm xã hội Quân đội, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân quyết toán riêng với Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổng hợp và thực hiện như sau:

- Tiền xử lý hành vi chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội được bổ sung các quỹ thành phần theo thứ tự ưu tiên tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định 233/2025.

- Tiền xử lý hành vi chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm y tế được bổ sung vào quỹ dự phòng bảo hiểm y tế.

- Tiền xử lý hành vi chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm thất nghiệp được bổ sung vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp.



Ngày 18/8/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định 228/2025/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập.

Quy định về xử phạt hành vi vi phạm quy định về quản lý, sử dụng Chứng chỉ kiểm toán viên

Theo đó, quy định về xử phạt hành vi vi phạm quy định về quản lý, sử dụng Chứng chỉ kiểm toán viên như sau:

(1) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân thực hiện một trong các hành vi sau:

- Tẩy xóa, sửa chữa làm thay đổi nội dung Chứng chỉ kiểm toán viên;
- Cho tổ chức, cá nhân khác ngoài đơn vị mình đang làm việc thuê, mượn, sử dụng Chứng chỉ kiểm toán viên của mình để đăng ký hành nghề kiểm toán; hoặc
- Đăng ký hành nghề kiểm toán tại đơn vị nơi mình thực tế không làm việc theo hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian.

(2) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với doanh nghiệp thực hiện hành vi thuê, mượn, sử dụng Chứng chỉ kiểm toán viên của người không làm việc hoặc làm việc không đảm bảo toàn bộ thời gian làm việc tại đơn vị mình để đăng ký hành nghề kiểm toán.

(3) Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi giả mạo Chứng chỉ kiểm toán viên mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự 2015.





(4) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 9 Nghị định 228/2025;
- Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán trong thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng kể từ ngày quyết định xử phạt có hiệu lực thi hành đối với kiểm toán viên hành nghề thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định 228/2025.

(5) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 9 Nghị định 228/2025 vào ngân sách nhà nước;
- Buộc nộp lại Chứng chỉ kiểm toán viên giả mạo, đã bị tẩy xóa, sửa chữa làm thay đổi nội dung cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp Chứng chỉ kiểm toán viên do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 9 Nghị định 228/2025;
- Buộc nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp Giấy chứng nhận do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm b, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 9 Nghị định 228/2025.

B - CÁC CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP



Ngày 30/7/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 2821/CT-CS về việc đăng ký người phụ thuộc, theo đó:

Cá nhân đăng ký người phụ thuộc để được giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc khi tính thuế TNCN. Khi người nộp thuế đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc sẽ được cơ quan thuế cấp mã số thuế cho người phụ thuộc nếu người phụ thuộc chưa có mã số thuế và trên hệ thống ứng dụng ngành thuế đã xác lập mối quan hệ người phụ thuộc của người nộp thuế cho thời gian tính giảm trừ gia cảnh tại tổ chức trả thu nhập mà cá nhân kê khai thông tin trong hồ sơ đăng ký người phụ thuộc.

Người nộp thuế chỉ phải đăng ký và nộp hồ sơ chứng minh cho mỗi một người phụ thuộc một lần trong suốt thời gian được tính giảm trừ gia cảnh. Tuy nhiên khi thay đổi nơi làm việc, giữa các cơ quan trả thu nhập không có kết nối chia sẻ thông tin nên đơn vị làm việc mới sẽ không có cơ sở để tính giảm trừ gia cảnh người phụ thuộc cho người nộp thuế. Người nộp thuế đăng ký lại người phụ thuộc để được tính giảm trừ gia cảnh ngay tại kỳ khai thuế trong năm ở nơi làm việc mới.

Hiện nay Bộ Tài chính đang xây dựng dự thảo Luật thuế TNCN (thay thế) và dự thảo Luật Quản lý Thuế (thay thế). Cơ quan thuế xây dựng và vận hành hệ thống dữ liệu điện tử tập trung, cho phép lưu trữ và tra cứu thông tin về giảm trừ gia cảnh người phụ thuộc thông qua mã số thuế số định danh cá nhân. Do đó, cơ quan thuế ghi nhận phản ánh kiến nghị của độc giả đề đề xuất sửa đổi quy định về chính sách thuế, quản lý thuế có liên quan.



Ngày 6/8/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 2994/CT-CS về chính sách thuế thu nhập cá nhân trong trường hợp người nộp thuế mắc bệnh hiểm nghèo, theo đó:

Cá nhân mắc bệnh hiểm nghèo được hưởng những ưu đãi về thuế TNCN gồm:

Được loại trừ khỏi thu nhập tiền lương tiền công, không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN khoản hỗ trợ của người sử dụng lao động cho việc khám chữa bệnh hiểm nghèo bản thân người lao động với số tiền thực tế chỉ trả theo chứng từ trả tiền viện phí nhưng tối đa không quá số tiền trả viện phí của người lao động sau khi đã trừ số tiền chi trả của tổ chức bảo hiểm (nếu có).

Được giảm số thuế TNCN phải nộp trên phạm vi tổng số thuế phải nộp của các loại thu nhập thuộc diện điều chỉnh của Luật thuế TNCN. Số thuế TNCN được giảm thực hiện theo từng năm tính thuế với số thuế được giảm hàng năm căn cứ vào mức độ thiệt hại tối đa bằng tổng số thuế phải nộp hàng năm. Theo đó, cá nhân mắc bệnh hiểm nghèo được giảm thuế TNCN cho tất cả các năm phát sinh chi phí khám chữa bệnh hiểm nghèo.

Được giảm trừ gia cảnh vào thu nhập tiền lương tiền công trước khi tính thuế TNCN: giảm trừ cho bản thân cá nhân người nộp thuế 132 triệu đồng/năm và giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc của người nộp thuế là 4/4 triệu đồng/tháng/người. Nếu cá nhân có nhiều người phụ thuộc thì giảm trừ gia cảnh càng cao.





Ngày 4/8/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 2915/CT-CS về chính sách thuế, theo đó:

Trường hợp người Việt Nam xuất cảnh để định cư ở nước ngoài, người định cư ở nước ngoài, người nước ngoài trước khi xuất cảnh tại Việt Nam có số tiền thuế nợ quá thời hạn nộp theo quy định mà chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế thì thuộc trường hợp bị tạm hoãn xuất cảnh. Quy định nêu trên không đưa ra ngưỡng cụ thể về số tiền nợ và thời gian nợ để đảm bảo thu hồi đầy đủ tiền thuế vào Ngân sách nhà nước vì các trường hợp này sau khi xuất cảnh có thể sẽ không quay trở lại Việt Nam.

Định kỳ, cơ quan thuế vẫn đang thực hiện các biện pháp đôn đốc thu nợ bằng điện thoại hoặc gửi tin nhắn hoặc gửi thư điện tử, gửi thông báo tiền thuế nợ đến người nộp thuế theo thông tin liên lạc mà người nộp đã đăng ký với cơ quan thuế. Trường hợp số tiền thuế nợ có sai sót thì người nộp thuế phản hồi với cơ quan thuế để thực hiện rà soát, đối chiếu, điều chỉnh số liệu cho phù hợp.

Đối với các trường hợp tạm hoãn xuất cảnh, cơ quan thuế đã thực hiện rà soát, đối chiếu, xác định chính xác nghĩa vụ nộp thuế của người nộp thuế thuộc trường hợp bị tạm hoãn xuất cảnh trước khi thực hiện gửi Thông báo tạm hoãn xuất cảnh đến cơ quan quản lý xuất nhập cảnh.



Ngày 7/8/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 3005/CT-CS về chính sách thuế, theo đó:

Trường hợp Kiểm toán nhà nước không trực tiếp kiểm toán đối với người nộp thuế mà thực hiện kiểm toán tại cơ quan quản lý thuế có nội dung kiến nghị nêu trong báo cáo kiểm toán liên quan đến nghĩa vụ thuế của người nộp thuế thì Kiểm toán nhà nước gửi bản trích sao có kiến nghị liên quan đến nghĩa vụ thuế cho người nộp thuế để thực hiện. Cơ quan quản lý thuế có trách nhiệm tổ chức thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước. Trường hợp người nộp thuế không đồng ý với nghĩa vụ thuế phải nộp thì người nộp thuế có văn bản đề nghị cơ quan quản lý thuế, Kiểm toán nhà nước xem xét lại nghĩa vụ thuế phải nộp. Căn cứ đề nghị của người nộp thuế, Kiểm toán nhà nước chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý thuế thực hiện việc xác định chính xác nghĩa vụ thuế của người nộp thuế và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Ngày 7/8/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 3012/CT-CS về việc cấp hóa đơn theo từng lần phát sinh, theo đó:

Trường hợp đang áp dụng biện pháp cưỡng chế ngừng sử dụng hóa đơn mà người nộp thuế có văn bản đề nghị sử dụng hóa đơn để có nguồn thanh toán tiền lương công nhân, thanh toán các khoản chi phí đảm bảo sản xuất kinh doanh được liên tục thì cơ quan thuế tiếp tục cho người nộp thuế sử dụng hóa đơn theo từng lần phát sinh với điều kiện người nộp thuế phải nộp ngay ít nhất 18% doanh thu trên hóa đơn được sử dụng vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 34 Nghị định 126/2020/NĐ-CP để đảm bảo thực hiện thứ tự thanh toán tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định.

Việc khai thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản thực hiện theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP và điểm b, khoản 1 Điều 11 Nghị định 126/2020/NĐ-CP.

Ngày 13/8/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 3153/CT-NVT về việc trả lời phương án kiến nghị liên quan đến lĩnh vực quản lý thuế, theo đó:

Về kiến nghị hướng dẫn về hóa đơn đầu vào của hàng hóa tồn kho phát sinh trước ngày 01/6/2025 đối với hộ kinh doanh:

Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ; Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán sử dụng hóa đơn lẻ hoặc kinh doanh tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu trên lãnh thổ Việt Nam phải thực hiện việc lưu trữ hóa đơn, chứng từ, hợp đồng, hồ sơ chứng minh hàng hóa, dịch vụ hợp pháp khi đề nghị cấp, bán lẻ hóa đơn theo từng lần phát sinh hoặc xuất trình khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

Cơ quan thuế khuyến nghị hộ kinh doanh lưu trữ các hóa đơn, chứng từ mua vào để cung cấp cho các cơ quan chức năng khi có yêu cầu, đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ và quyền sở hữu hợp pháp đáp ứng theo đúng quy định pháp luật.



Ngày 13/8/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 3138/CT-CS về chính sách thuế, theo đó:

Trường hợp cơ quan quản lý thuế trực tiếp xác định thuế nhập khẩu ấn định thì cơ sở kinh doanh được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp; trường hợp thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa nhập khẩu nếu đáp ứng đủ điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào đối với hàng hóa nhập khẩu thì cơ sở kinh doanh được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Ngày 13/8/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 3145/CT-CS về chính sách thuế, theo đó:

Trường hợp chi nhánh và địa điểm kinh doanh đều là đơn vị hạch toán phụ thuộc của cùng một công ty mẹ, chi nhánh chấm dứt hoạt động để chuyển đổi thành địa điểm kinh doanh và địa điểm kinh doanh tiếp nhận hàng hóa, vật tư của chi nhánh không phải hoạt động mua bán hàng hóa, vật tư hay thanh lý thì chi nhánh có lệnh điều chuyển hàng hóa, vật tư kèm theo bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản và không phải lập hóa đơn.

Ngày 8/8/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 3037/CT-CS về hóa đơn, theo đó:

Về nguyên tắc trường hợp kinh doanh dịch vụ vận tải thì trên hoá đơn phải thể hiện biên kiểm soát phương tiện vận tải, hành trình (điểm đi - điểm đến).

Việt Nam hiện nay đã tham gia và ký kết điều ước quốc tế (hiệp định) trong lĩnh vực vận tải quốc tế, nhằm hài hòa pháp luật, tạo thuận lợi cho thương mại và bảo vệ quyền lợi của các bên liên quan: bao gồm cả vận tải đường bộ, đường biển, đường hàng không và các hình thức vận tải đa phương thức. Do đó, đối với chặng quốc tế, trường hợp các điều ước quốc tế (hiệp định) về vận đơn đường bộ, đường biển, đường hàng không và các hình thức vận tải đa phương thức có quy định hình thức và các thông tin liên quan đến hàng hóa, người gửi, người nhận, người vận chuyển khác với quy định của pháp luật hiện hành thì áp dụng theo điều ước, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.



Ngày 14/8/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 3170/CT-CS về thuế tài nguyên, theo đó:

Đối với tài nguyên khai thác không bán ra mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra thì sản lượng tài nguyên tính thuế là sản lượng tài nguyên khai thác được xác định bằng cách quy đổi từ sản lượng sản phẩm sản xuất trong kỳ để bán ra theo định mức sử dụng tài nguyên tính trên một đơn vị sản phẩm.

Trường hợp sản phẩm bán ra là sản phẩm công nghiệp thì căn định mức sử dụng tài nguyên tính trên một đơn vị sản phẩm công nghiệp sản xuất bán ra. Việc xác định sản phẩm bán ra sau quá trình chế biến là sản phẩm công nghiệp hay không phải sản phẩm công nghiệp do Bộ quản lý nhà nước chuyên ngành thực hiện theo thẩm quyền.

Giá tính thuế tài nguyên là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên của tổ chức, cá nhân khai thác chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng nhưng không được thấp hơn giá tính thuế tài nguyên do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. Trường hợp giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên thấp hơn giá tính thuế tài nguyên do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thì tính thuế tài nguyên theo giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.



Ngày 21/8/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 3332/CT-CS về việc kê khai thuế đối với hoạt động chuyển quyền sử dụng đất thuê, theo đó:

Doanh nghiệp có hoạt động chuyển quyền sử dụng đất cho thuê (đất thu tiền thuê đất nộp một lần cho cả thời gian thuê) thì thu nhập từ hoạt động này được xác định là thu nhập từ hoạt động chuyên nhượng bất động sản; thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản phải xác định riêng và không áp dụng ưu đãi thuế TNDN. Trường hợp giá chuyển quyền sử dụng đất theo hợp đồng chuyển nhượng, mua bán bất động sản thấp hơn giá đất tại bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định tại thời điểm ký hợp đồng chuyển nhượng bất động sản thì tính theo giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định tại thời điểm ký hợp đồng chuyển nhượng bất động sản.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin trên Bản tin của Công ty Kiểm toán CPA VIETNAM được chúng tôi cập nhật từ các văn bản pháp quy do các cơ quan nhà nước ban hành trên các phương tiện thông tin đại chúng và cho mục đích tham khảo. Bản tin này nhằm chuyển tới Quý vị các thông tin khái quát không bao gồm toàn bộ các nội dung cụ thể có liên quan và không được sử dụng như các thông tin tư vấn cụ thể. Các tổ chức, cá nhân nếu muốn áp dụng các quy định khái quát trong tài liệu này vào trường hợp cụ thể nào đó đều cần phải có sự tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn của chúng tôi. Do vậy, Công ty Kiểm toán CPA VIETNAM sẽ không chịu bất cứ thiệt hại do kết quả của việc người đọc chỉ dựa vào các thông tin khái quát trong tài liệu này.

Trụ sở chính

Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, 235
Nguyễn Trãi, P. Khương Đình, TP. Hà Nội.

Tel : 024 3783 2121

Fax: 024 3783 2122

CN. Miền Bắc

Số 97 Trần Quốc Toản, Phường Cửa Nam,
TP. Hà Nội.

Tel : 024 7306 1268

Fax: 024 7306 1269

VP. Đại diện

Tầng 3, tòa B Cao ốc Văn phòng VG
Building, 235 Nguyễn Trãi, P. Khương Đình,
TP. Hà Nội.

Tel : 024 6666 6368

Fax: 024 6666 6368

CN. Miền Nam

Tầng 4, Cao ốc Văn phòng Hoàng Anh
Safomec, 7/1 Thành Thái, P. Diên Hồng,
TP. Hồ Chí Minh.

Tel : 028 3832 9969

Fax: 028 3832 9959